

V/v mời chào giá vật tư cho máy lọc máu
liên tục của Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh
Quảng Ninh

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư cho máy lọc máu liên tục của Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh thuộc dự toán Mua sắm vật tư cho máy lọc máu liên tục của Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Huỳnh Đức Thiện - Nhân viên khoa Dược, Số điện thoại: 032.7527693, email: duocsannhi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: duocsannhi@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h30 ngày 12 tháng 6 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 22 tháng 6 năm 2026.

Các Báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá :

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ quả thay huyết tương dùng cho máy Prisma flex	Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn. Chất liệu: - Màng lọc dạng sợi rỗng: Polypropylene hoặc tương đương. - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate hoặc tương đương - Ống dẫn: Plasticized polyvinyl chloride (PVC) hoặc tương đương - Cartridge: PETG hoặc tương đương Các thông số khác: - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 330 µm - Độ dày thành sợi lọc: 150 µm - Thể tích máu trong quả lọc huyết tương: 41 ml ±10% - Tốc độ máu tối thiểu: 100 ml/phút - Tốc độ máu tối đa: 400 ml/phút - Thể tích máu của cả bộ quả lọc: 127 ml ±10%	Bộ	4

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Diện tích màng: 0,35 m ² - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với hệ thống lọc máu liên tục Prismaflex		
2	Bộ quả thay huyết tương dùng cho trẻ em	Quả lọc trao đổi huyết tương được kết nối sẵn với bộ dây dẫn. Chất liệu: - Màng lọc dạng sợi rỗng: Polypropylene hoặc tương đương - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate hoặc tương đương - Ống dẫn: Plasticized polyvinyl chloride (PVC) hoặc tương đương - Cartridge: PETG hoặc tương đương Các thông số khác: - Thể tích máu của cả bộ quả lọc: 73 ml ±10% - Diện tích màng: 0,15 m ² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 330 μm - Độ dày thành sợi lọc: 150 μm - Thể tích máu trong quả lọc huyết tương: 22 ml ±10% - Tốc độ máu tối thiểu: 50 ml/phút - Tốc độ máu tối đa: 180 ml/phút - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với hệ thống lọc máu liên tục Prismaflex	Bộ	4
3	Bộ quả lọc máu liên tục kèm dây máu dùng cho trẻ em 11kg trở lên	Quả lọc máu liên tục kèm bộ dây dẫn. Chất liệu: - Màng lọc: dạng sợi rỗng AN 69 HF: Acrylonitrile và sodium methallyl sulfonate copolymer hoặc tương đương - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate hoặc tương đương - Ống dẫn: PVC hoặc tương đương - Cartridge: PETG hoặc tương đương Các thông số khác: - Áp lực máu tối đa (mmHg/kPa): 500/66,6 - Thể tích máu: 93 ml ± 10 % - Diện tích màng: 0,6 m ² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 240μm - Độ dày thành sợi lọc: 50μm - Tốc độ máu: 50 -180 ml / phút - Cân nặng bệnh nhân tối thiểu: 11 kg - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với hệ thống lọc máu liên tục Prismaflex	Bộ	40
4	Bộ lọc máu liên tục dùng cho trẻ nhỏ	Quả lọc máu liên tục kèm bộ dây dẫn cho bệnh nhi. Chất liệu: - Màng lọc: Polyarylethersulfone (sợi rỗng PAES) hoặc tương đương - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate hoặc tương đương - Vách đầu quả lọc: Polyurethane hoặc tương đương - Ống dẫn: PVC hoặc tương đương - Cartridge: PETG hoặc tương đương Các thông số khác: - Thể tích máu trong bộ quả lọc: 60ml ±10% - Diện tích màng: 0,2 m ² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 215 μm - Độ dày thành sợi lọc: 50 μm - Tốc độ dòng máu: 20-100 ml/phút. - Thể tích môi máu (chỉ ở quả lọc): 17ml - TMP tối đa: 500mmHg/67 kPa - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với hệ thống lọc máu liên tục Prismaflex	Bộ	60
5	Bộ quả lọc máu liên tục	Quả lọc máu liên tục kèm bộ dây dẫn. Chất liệu: - Sợi lọc AN69 HF: Acrylonitrile và sodium methallyl sulfonate copolymer hoặc tương đương - Vỏ và đầu quả lọc: Polycarbonate hoặc tương đương- Vách đầu quả lọc: Polyurethane hoặc tương đương - Ống dẫn: PVC hoặc tương đương	Bộ	24

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cartridge: PETG hoặc tương đương Các thông số khác: - Áp lực máu tối đa (mmHg/kPa): 500/66,6 - Thể tích máu trong quả lọc: 152 ml ±10% - Diện tích màng: 0,9m ² - Đường kính trong của sợi lọc (khi ướt): 240µm - Độ dày thành sợi lọc: 50µm - Tốc độ máu: 75 - 400 ml/phút - Thể tích máu mỗi trong quả lọc: 66 ml ±10% - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với hệ thống lọc máu liên tục Prismaflex		
6	Catheter lọc máu cỡ 8 FG	Catheter 2 nòng dùng trong lọc máu - Chất liệu: thermosensitive PUR hoặc tương đương - Kích thước: (OD): 8F - Chiều dài: 150 mm - Đóng gói: (1) catheter, (1) Kim luồn, (1) dây luồn J-tip 0.035 x 700 mm, (2) nắp đậy tiêm truyền, (1) nong mạch 8F x 150 mm, (1) gạc - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	12
7	Catheter lọc máu cỡ 11 FG	Catheter 2 nòng dùng trong lọc máu - Chất liệu: thermosensitive PUR hoặc tương đương - Kích thước (OD): 11F Chiều dài: 200 mm - Đóng gói: (1) catheter, (1) Kim luồn, (1) dây luồn J-tip 0.038 x 700 mm, (2) nắp đậy tiêm truyền, (1) nong mạch 11F x 150 mm, (1) gạc - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	10
8	Catheter lọc máu cỡ 6,5 FG	Catheter 2 nòng dùng trong lọc máu Chất liệu: thermosensitive PUR hoặc tương đương Kích thước (OD): 6.5F Chiều dài: 75 mm Đóng gói: (1) catheter, (1) Kim luồn, (1) dây luồn J-tip 0.028 x 500 mm, (2) nắp đậy tiêm truyền, (1) nong mạch 7F x 150 mm, (1) gạc - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	15

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Vận chuyển và bàn giao tại Kho Khoa Dược – Tầng 4 nhà B – Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt giao hàng, sau khi bên mua nhận được đầy đủ chứng từ, biên bản bàn giao và nghiệm thu.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Bùi Minh Cường

Phụ lục
BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Số TT yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Số văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu (Đối với mặt hàng là TBYT)	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1		Thiết bị A													
2		Thiết bị B													
3															
Tổng: ... mặt hàng												Tổng thành tiền: (Bằng chữ: ...)			

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))